



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2015

TỔNG CÔNG TY XÂY DỰNG HÀ NỘI - CTCP



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2015



ĐIỂM NHẤN NĂM 2015

- *Trúng thầu và chỉ định thầu 05 công trình với tổng giá trị 3.463 tỷ đồng*
- *Hoạt động kinh doanh bất động sản chiếm 50% giá trị doanh thu của Tổng Công ty*
- *Quyết định thành lập 02 Công ty TNHH MTV trên cơ sở chuyển đổi, nâng cấp các chi nhánh trực thuộc Tổng Công ty; thành lập các Ban điều hành để triển khai thi công các gói thầu do Tổng Công ty trúng thầu*
- *Quản trị hiệu quả: Cải tổ công tác quản trị, kiện toàn bộ máy nhân sự theo hình thức công ty cổ phần*



KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2016

Trên cơ sở kết quả đạt được năm 2015, Hancorp đã đề ra kế hoạch năm 2016, với 2.950 tỷ đồng giá trị sản lượng, 2.700 tỷ đồng doanh thu và 125 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, tăng 85,2% năm 2015; mức trả cổ tức dự kiến 6%

MỤC LỤC

ĐIỂM NHẤN NĂM 2015	2
KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2016.....	2
PHẦN I: THÔNG TIN DOANH NGHIỆP	4
1. Thông tin chung về Doanh nghiệp	4
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:.....	5
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	8
4. Định hướng phát triển	11
5. Các yếu tố rủi ro.....	12
PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM	15
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	15
2. Tổ chức và nhân sự	17
3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án	19
4. Tình hình tài chính	22
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	23
6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Tổng công ty	24
PHẦN III: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC.....	25
1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	25
2. Tình hình tài chính	25
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....	28
4. Kế hoạch phát triển	28
PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	34
1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty	34
2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty	34
3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	35
PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	37
1. Ý kiến kiểm toán	37
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán.....	37

PHẦN I: THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

1. Thông tin chung về Doanh nghiệp

- ❖ Tên tiếng Việt : Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP
- ❖ Tên giao dịch quốc tế : Hanoi Construction Corporation - JSC
- ❖ Tên viết tắt : Hancorp
- ❖ Người đại diện theo pháp luật : Ông **Đậu Văn Điện** – **Tổng giám đốc**
- ❖ Địa chỉ giao dịch : Số 57 Quang Trung, P. Nguyễn Du, Q.Hai Bà Trưng, Hà Nội
- ❖ Điện thoại : (84 4) 3943 9063
- ❖ Fax : (84 4) 3943 9521
- ❖ Website : www.hancorp.vn
- ❖ Email : infor@hancorp.vn
- ❖ Giấy CNĐKKD : 0100106338 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 17/05/1996 và thay đổi lần thứ 11 ngày 17/12/2015
- ❖ Tài khoản : 2111 0000 000 104 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, chi nhánh Hà Nội
- ❖ Logo 
- ❖ Vốn điều lệ : 1.410.480.000.000 đồng (*Một nghìn, bốn trăm mười tỷ, bốn trăm tám mươi triệu đồng*)
- ❖ Vốn điều lệ thực góp : 1.410.480.000.000 đồng (*Một nghìn, bốn trăm mười tỷ, bốn trăm tám mươi triệu đồng*)

Quá trình hình thành và phát triển của Tổng Công ty

- Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội - CTCP là doanh nghiệp nhà nước thuộc Bộ Xây dựng được thành lập theo Quyết định số 324/BXD-TCCB ngày 11/12/1982 trên cơ sở hợp nhất 05 đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng về Tổng công ty gồm: Công ty Xây dựng số 1, Công ty Xây dựng số 3, Công ty Xây dựng số 11, Nhà máy Bê tông đúc sẵn Hà Nội, Xí nghiệp Một Bạch Đằng.

- Ngày 20/11/1995 Tổng công ty được thành lập lại theo Quyết định số 990/BXD-TCLĐ của Bộ trưởng Bộ Xây dựng bao gồm: 17 đơn vị hạch toán kinh tế độc lập, 01 đơn vị phụ thuộc hạch toán nội bộ, 06 đơn vị sự nghiệp và 06 doanh nghiệp có vốn góp của Tổng công ty
- Ngày 12/01/2007 theo Quyết định số 50/QĐ-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Tổng công ty chuyển sang tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con;
- Ngày 05/07/2007 Bộ trưởng Bộ Xây dựng có Quyết định số 976/QĐ-BXD về việc phê duyệt Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội, bao gồm: 05 đơn vị trực thuộc, 03 đơn vị sự nghiệp, 19 công ty con và 09 công ty liên kết;
- Ngày 30/06/2010 theo Quyết định số 152/HUD-HĐTV của Hội đồng thành viên Tập đoàn Phát triển nhà và đô thị Việt Nam chuyển Công ty mẹ - Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội thành Công ty TNHH MTV bao gồm: 05 đơn vị trực thuộc, 03 đơn vị sự nghiệp, 06 công ty con và 27 công ty liên kết, liên doanh.
- Ngày 06/01/2014, Quyết định số 28/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án cổ phần hóa và chuyển Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội thành công ty cổ phần. Tổng công ty đã thực hiện bán đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng vào ngày 10/03/2014 và tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất Tổng Công ty Xây dựng Hà Nội - CTCP vào ngày 30/07/2014.
- Ngày 15/08/2014, Tổng Công ty đã chính thức chuyển đổi sang hình thức hoạt động công ty cổ phần theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần mã số doanh nghiệp 0100106338 đăng ký thay đổi lần 10 ngày 15/08/2014 với số vốn điều lệ là 1.410.480.000.000 đồng (Bằng chữ: Một nghìn bốn trăm mười tỷ bốn trăm tám mươi triệu đồng). Kể từ khi hoàn thành công tác cổ phần hoá và chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần, Tổng công ty chưa thực hiện tăng vốn điều lệ.
- Với bề dày hơn 50 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng, Tổng Công ty xây dựng Hà Nội (HANCORP) đã trở thành một trong những tổng công ty xây dựng hàng đầu tại Việt Nam được tín nhiệm với nhiều thành tích được ghi nhận.
 - Năm 1995 Huân chương lao động hạng I
 - Năm 2002: Huân chương độc lập hạng III
 - Năm 2004: Huân chương độc lập hạng II
 - Năm 2009: Huân chương độc lập hạng I

Và nhiều bằng khen, cờ thi đua khác của Chính phủ và Bộ Xây dựng trao tặng.

- Ngày 07/04/2015 Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã có công văn số 1611/UBCK-QLPH v/v chấp thuận Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP là công ty đại chúng.
- Ngày 30/10/2015, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán lần đầu số 104/2015/GCNCP-VSD với số lượng chứng khoán đăng ký là 141.480.000 cổ phiếu.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

2.1 Ngành nghề kinh doanh chính của Tổng Công ty

- Xây dựng, thi công xây lắp
- Đầu tư bất động sản

2.2 Địa bàn kinh doanh rộng khắp

HANCORP là một trong những doanh nghiệp đầu ngành trong lĩnh vực thi công xây lắp và nhà đầu tư về hạ tầng và khu đô thị mới - nhà ở có tiềm lực với tầm nhìn quy hoạch xa, rộng và cung cách kinh doanh độc đáo.

Với cơ sở vật chất và con người ngày càng được tăng cường, bằng lao động sáng tạo của mình, HANCORP đã thi công hàng nghìn công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trên mọi miền đất nước và các công trình ở nước ngoài như Liên xô cũ, Cộng hoà I-Rắc và Cộng hoà dân chủ nhân dân Lào... Đặc biệt, HANCORP cũng vinh dự được nhà nước giao nhiều công trình quan trọng có ý nghĩa về chính trị, quân sự, kinh tế, quốc phòng. Phần lớn các công trình và sản phẩm xây dựng được xã hội và thị trường đánh giá cao như Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Viện Bảo tàng Hồ Chí Minh, Hội trường Ba Đình, Nhà hát lớn TP Hà Nội, Khách sạn quốc tế Hồ Tây, Tháp Hà Nội, Khách sạn Daewoo, Trung tâm hội nghị Quốc gia, Trung tâm báo chí quốc tế, Văn phòng Trung ương Đảng, Nhà làm việc các cơ quan và văn phòng Quốc hội, Nhà Quốc hội và Hội trường Ba Đình mới, Trụ sở Bộ Tài chính, Viện nhi Trung ương, Tòa nhà KEANGNAM, ROYAL CITY, Trạm biến áp 500KV Hà Tĩnh, Đường Hồ Chí Minh, Nhà máy Xi măng Nghi Sơn, Hoàng Mai, Bim Sơn, Tam Điệp, Hạ Long... Nhà máy điện Phú Mỹ 1-2, Nhà máy điện Hàm Thuận...v.v.

Hình 1: Một số công trình do HANCORP thi công



Trụ sở Bộ Công An (Hà Nội)



Trung tâm Hội nghị Quốc gia (Hà Nội)



Nhà máy Xi măng Nghi Sơn (Thanh Hóa)



Nhà làm việc Quốc hội (Hà Nội)



Khách sạn Sofitel Palaza



Dolphin Plaza



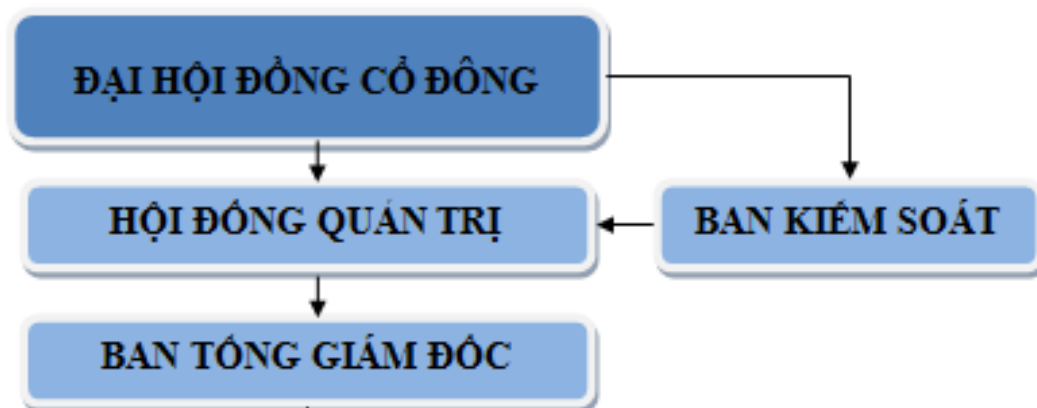
Nhà hát lớn Hà Nội



Nhà Quốc hội và Hội trường Ba Đình mới

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1 Mô hình quản trị Tổng Công ty



Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP được tổ chức và điều hành theo mô hình công ty cổ phần, tuân thủ theo:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 và các văn bản hướng dẫn;
- Luật Chứng khoán và các quy định khác có liên quan;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP do Đại hội đồng cổ đông thông qua.

❖ Đại hội đồng cổ đông ĐHĐCĐ

ĐHĐCĐ gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết. ĐHĐCĐ là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Tổng công ty. ĐHĐCĐ thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. ĐHĐCĐ phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. ĐHĐCĐ thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính hàng năm và dự toán tài chính cho năm tài chính tiếp theo....

❖ Hội đồng quản trị

HĐQT Tổng Công ty gồm 05 thành viên do ĐHĐCĐ bầu, miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm, bao gồm: Chủ tịch HĐQT và các Thành viên HĐQT. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá năm (05) năm, thành viên HĐQT có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Tổng công ty phải chịu sự quản lý và chỉ đạo thực hiện của HĐQT. HĐQT là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh công ty, trừ những thẩm quyền thuộc về ĐHĐCĐ. HĐQT có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc và những cán bộ quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và Điều lệ Tổng Công ty, các Quy chế nội bộ của Tổng Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.

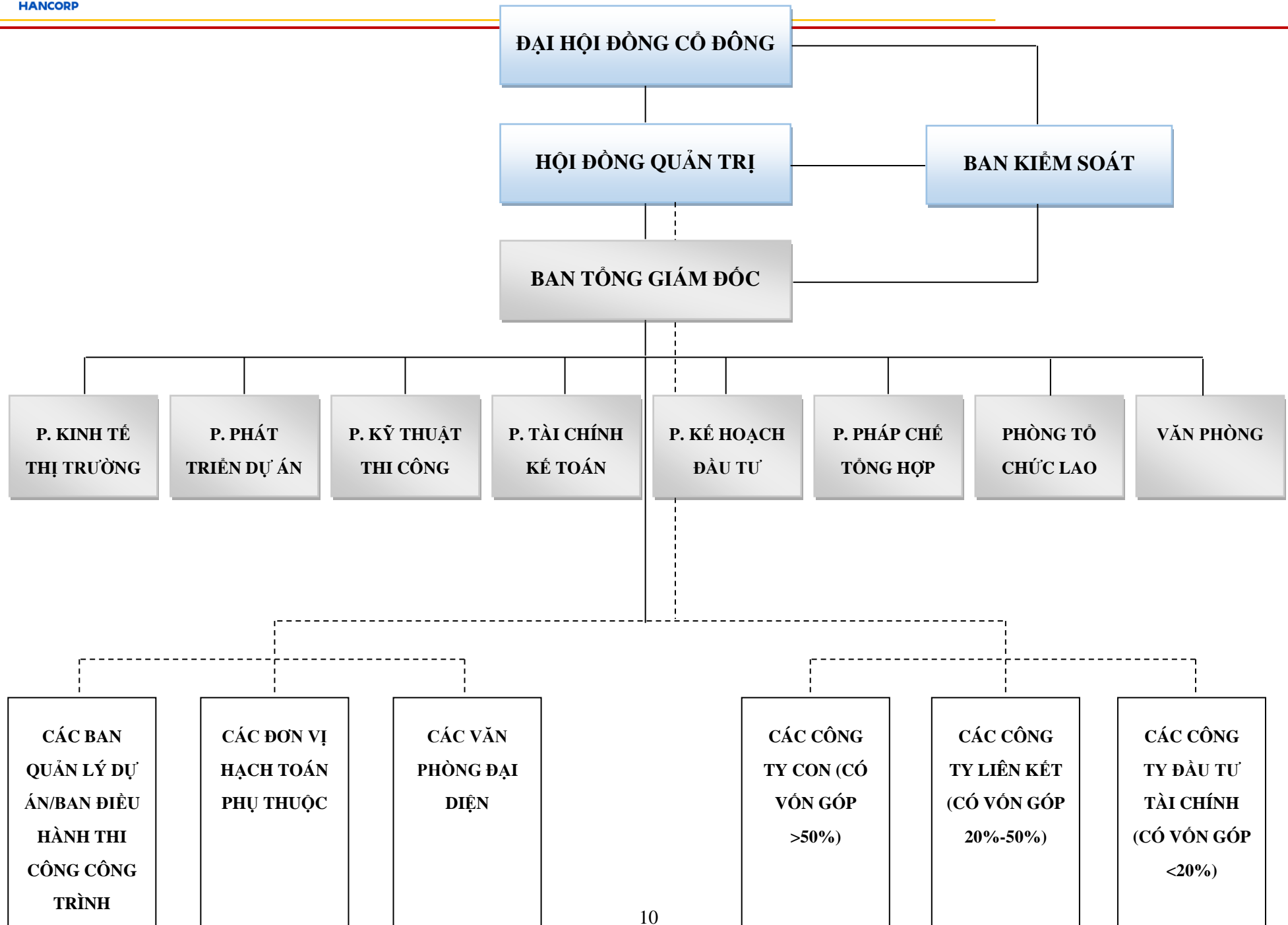
❖ Ban Kiểm soát

BKS là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ bầu ra. BKS hoạt động độc lập với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành Tổng Công ty. Hiện tại, BKS của Tổng Công ty gồm 03 thành viên do ĐHĐCĐ bầu ra và miễn nhiệm. Nhiệm kỳ của BKS là 05 năm.

❖ **Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc của Tổng Công ty gồm có 01 Tổng Giám đốc và 05 Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc là người điều hành hoạt động hàng ngày của Tổng Công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Phó Tổng Giám đốc là người giúp việc cho Tổng Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về phần việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc đã được Tổng Giám đốc ủy quyền và phân công theo đúng Điều lệ và Quy chế quản trị của Tổng Công ty.

3.2 Cơ cấu bộ máy quản lý.



4. Định hướng phát triển

Bước sang năm 2016, Tổng công ty đặt ra mục tiêu tăng trưởng vững chắc bám sát mục tiêu cơ bản của Đề án tái cơ cấu Tổng công ty, tiếp tục nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, trong đó chủ đạo vẫn là hoạt động xây lắp, phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu đề ra; tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình trọng điểm, xây dựng và phát triển thương hiệu **HANCORP** để ổn định đơn vị, có thu nhập cho người lao động và góp phần an sinh xã hội.

Cụ thể các mục tiêu như sau:

4.1 Công tác thị trường

- Đổi mới và không ngừng cải tiến công tác tiếp thị phấn đấu tăng tỷ trọng nhận tổng thầu, thầu chính cũng như các hình thức BT, EPC,...
- Tăng cường công tác tiếp thị tìm kiếm dự án có điều kiện tốt về nguồn vốn, điều kiện hợp đồng, thi công. Tập trung vào các dự án nhà ở chính sách, nhà cho người thu nhập thấp của các địa phương như thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, các dự án có vốn ngân sách, đặc biệt là các dự án có nguồn vốn đầu tư của nước ngoài...
- Tăng cường và phát triển hệ thống tiếp thị, trang thiết bị, nâng cao trình độ cán bộ nghiệp vụ, chuyên môn từ Công ty mẹ đến Các công ty con, Công ty liên kết liên tục củng cố và phát huy nội lực để nâng cao chất lượng Hồ sơ thầu của đơn vị trong điều kiện việc làm còn rất khan hiếm.

4.2 Công tác điều hành sản xuất kinh doanh

- Với tư cách là Cổ đông lớn tại các Công ty cổ phần, Tổng công ty thông qua đại diện vốn của mình tại đơn vị sẽ kiểm tra, kiểm soát các chỉ tiêu chủ yếu của kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đảm bảo lợi ích kinh tế của các Cổ đông trong đó Tổng công ty là Cổ đông lớn. Hội đồng quản trị các đơn vị phải căn cứ kế hoạch đã đăng ký, rà soát lại các chỉ tiêu chủ yếu để chỉ đạo đơn vị thực hiện thành công kế hoạch.
- Thông qua người đại diện vốn, tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát từ Công ty mẹ đến các Công ty con, Công ty liên kết, tháo gỡ kịp thời các khó khăn cho đơn vị trong sản xuất kinh doanh tập trung chỉ đạo việc thanh quyết toán, thu hồi công nợ đồng thời xem đây là một trong các nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của sự điều hành sản xuất kinh doanh.
- Đổi mới công tác quản trị doanh nghiệp của Công ty mẹ, ngoài nhiệm vụ quản lý vốn tại các doanh nghiệp khác Công ty mẹ là một đơn vị trực tiếp sản xuất, quan hệ của Công ty mẹ - Công ty con - Công ty liên kết là quan hệ của các doanh nghiệp độc lập, bình đẳng và tôn trọng lẫn nhau.

4.3 Công tác thi công xây lắp

- Tập trung chỉ đạo đảm bảo tiến độ các công trình trọng điểm, công trình có ý nghĩa lớn về chính trị - xã hội và công trình có giá trị lớn. Đẩy nhanh tiến độ thi công ở những công trình đảm bảo đủ vốn. Nâng cao chất lượng công tác làm hồ sơ hoàn công - thanh quyết toán.
- Phát huy thương hiệu và thế mạnh của Tổng công ty trong công tác chất lượng, đảm bảo các công trình được thi công với chất lượng tốt, hạn chế tối đa các sự cố kỹ thuật.
- Quan tâm giải quyết nhanh các vướng mắc cản trở tiến độ thi công. Duy trì và phát huy Hệ thống quản lý chất lượng theo ISO và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc hệ thống phòng chống và giảm nhẹ thiên tai.

4.4 Công tác đầu tư

- Tiếp tục tập trung nguồn vốn để hoàn thành dự án đầu tư khu Đoàn Ngoại giao tại Xuân Đình, Từ Liêm, Hà Nội.
- Tiếp tục rà soát các dự án đầu tư để phân loại và bố trí nguồn vốn thích hợp, xác định các dự án trước mắt cần thực hiện ngay, kiên quyết dừng hoặc giãn tiếp độ các dự án đầu tư chưa phù hợp... để nâng cao hiệu quả đầu tư từng dự án cũng như tránh thiệt hại kinh tế cho doanh nghiệp.
- Tìm kiếm thêm dự án PPP; dự án khu đô thị và nhà ở; dự án khu công nghiệp gói đầu sau khi kết thúc các dự án đang triển khai.

5. Các yếu tố rủi ro

5.1 Các yếu tố rủi ro từ bối cảnh kinh tế

Hoạt động chính trong lĩnh vực đầu tư và xây dựng trong đó chủ yếu hướng tới nhóm sản phẩm về nhà ở và các công trình phúc lợi...; những biến động của nền kinh tế và sự thay đổi của các chính sách kinh tế vĩ mô, vi mô của Nhà Nước có tác động không nhỏ tới hoạt động của Tổng công ty. Kinh tế càng phát triển, tốc độ tăng trưởng ổn định, sức mua gia tăng sẽ kéo theo nhu cầu xây dựng hạ tầng, nhà ở và trang bị cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh ngày càng nhiều, qua đó đẩy mạnh cầu về sản phẩm thi công công trình, đem lại cơ hội phát triển và thị phần tiêu thụ cho Tổng công ty. Ngược lại, khi nền kinh tế gặp khó khăn, tốc độ tăng trưởng giảm sút cũng sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến các kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng, vô hình chung sẽ tác động ngược lại đến sự phát triển của ngành xây dựng nói chung và của Tổng công ty nói riêng.

5.1.1 Rủi ro lạm phát và cân đối dòng tiền

Khi lạm phát cao xảy ra trong nền kinh tế, do tác động dây chuyền giữa các doanh nghiệp, số nợ phải thu, đặc biệt là nợ phải thu khó đòi tăng lên, mất cân đối tạm thời rất dễ chuyển thành mất cân đối dài hạn gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động của Tổng công ty nói riêng và các doanh nghiệp khác nói chung.

Mức lạm phát thấp và kéo dài cũng ảnh hưởng về sức cầu của nền kinh tế, giảm sức mua của người tiêu dùng tác động không nhỏ đến hoạt động đầu tư bất động sản của Tổng công ty, thêm vào đó, mức lạm phát thấp có thể dẫn đến khó khăn trong việc thu ngân sách kéo theo giảm chi ngân sách làm trực tiếp tác động đến các công trình, dự án sử dụng nguồn vốn từ ngân sách Nhà nước do Tổng công ty thực hiện.

Có thể nói, Tổng công ty luôn phải đối mặt với trường hợp xảy ra mất cân đối tạm thời do việc thu hồi các khoản nợ phải thu không phải lúc nào cũng đúng kế hoạch; Mất cân đối tạm thời về dòng tiền có thể khắc phục được bằng nhiều biện pháp và hậu quả thường không lớn.

5.1.2 Rủi ro lãi suất

Để phục vụ kinh doanh, đầu tư, Tổng công ty cũng như các doanh nghiệp khác đều phải sử dụng vốn vay. Do đó, lãi suất tiền vay – chi phí sử dụng vốn – trở thành bộ phận cấu thành quan trọng trong chi phí sản xuất kinh doanh và đầu tư của Tổng công ty. Khi lập kế hoạch kinh doanh cho các công trình xây lắp và dự án đầu tư, lãi suất tiền vay chỉ là dự tính tại thời điểm lập kế hoạch. Mặc dù Tổng công ty luôn có các khoản dự phòng phí bao gồm cả dự phòng thay đổi lãi suất, song có rất nhiều nhân tố nằm ngoài tầm kiểm soát của doanh nghiệp tác động đến lãi suất tiền vay dẫn đến trường hợp chi phí lãi vay vượt khỏi mức dự tính, đặc biệt khi lạm phát xảy ra, lãi suất tiền vay tăng đột biến. Do đó, những tính toán, dự kiến trong kế hoạch kinh doanh, đầu tư có thể bị đảo lộn.

5.1.3 Rủi ro về tỷ giá hối đoái

Mặc dù thị trường chủ yếu của Tổng công ty là thị trường trong nước, tuy nhiên vẫn không tránh khỏi tác động của rủi ro tỷ giá. Là rủi ro xảy ra khi các giao dịch kinh tế được thực hiện bằng ngoại tệ và tỷ giá hối đoái biến động theo hướng làm cho đồng nội tệ bị mất giá. Rủi ro về tỷ giá đối với Tổng công ty có thể xảy ra là do thực hiện các công trình sử dụng nguồn vốn từ nước ngoài hay do phải nhập vật liệu và thiết bị từ nước ngoài về để phục vụ thi công công trình. Đây là rủi ro bất khả kháng của các doanh nghiệp trong một nền kinh tế nhập siêu với tỷ lệ lớn.

5.2 Rủi ro đặc thù của Doanh nghiệp

5.2.1 Rủi ro hoạt động nghiệm thu, quyết toán công trình

Đặc thù của ngành xây dựng và nhất là trong hoạt động thi công công trình là việc thi công trong thời gian dài, việc nghiệm thu, quyết toán, bàn giao thường bị kéo dài, trong khi chủ đầu tư nhiều khi lập dự toán thiếu tương xứng với công trình, giải ngân chậm trễ, ảnh hưởng không ít đến tiến độ thanh quyết toán, dẫn tới không phản ánh đúng hiệu quả kinh doanh cũng như kết quả doanh thu, lợi nhuận của Tổng công ty giữa các quý và các năm tài chính. Vì vậy, Tổng công ty thực hiện biện pháp tập trung đẩy nhanh tiến độ công trình, tăng cường công tác nghiệm thu thanh toán thu hồi vốn, thi công đến đâu nghiệm thu ngay đến đó.

5.2.2 Rủi ro về biến động giá nguyên liệu đầu vào

Với đặc thù của một đơn vị thi công xây lắp, chi phí nguyên, nhiên vật liệu của Tổng công ty chiếm tỷ lệ lớn trong tổng chi phí. Tuy nhiên, nguồn nguyên nhiên vật liệu hiện nay Tổng công ty sử dụng chịu khá nhiều ảnh hưởng của sự biến động của giá cả nhiên liệu trong nước và thế giới, giá cả các loại vật liệu xây dựng như gạch, xi măng, sắt thép, máy thi công, ... đều có xu hướng ngày càng tăng do đó tác động không nhỏ đến tình hình và kết quả kinh doanh của Tổng công ty. Xác định được mức độ ảnh hưởng của các yếu tố này, Tổng công ty đã thực hiện nhiều biện pháp nhằm tạo sự ổn định cho nguồn nguyên nhiên vật liệu như việc ký kết các hợp đồng xây lắp có điều chỉnh giá trong những trường hợp giá cả các loại vật tư, nhiên liệu đầu vào biến động, ký các hợp đồng cung cấp nguyên vật liệu dài hạn và tạo dựng mối quan hệ làm ăn uy tín, bền vững với các nhà cung cấp, ... nhằm hạn chế tối đa rủi ro này.

5.2.3 *Rủi ro về thị trường và cạnh tranh*

Thị trường xây dựng phụ thuộc nhiều vào kế hoạch đầu tư, khối lượng và tiến độ thi công các công trình, trong khi đó số lượng doanh nghiệp tham gia kinh doanh trong lĩnh vực này ngày càng nhiều đem lại sự cạnh tranh gay gắt trong quá trình cung cấp sản phẩm, dịch vụ. Cạnh tranh một mặt không thể tránh khỏi áp lực phải hạ giá thi công, doanh số và lợi nhuận, mặt khác lại đòi hỏi các doanh nghiệp xây dựng phải có giải pháp hợp lý để tiếp cận thị trường, duy trì và gia tăng thị phần tiêu thụ nhưng đồng thời vẫn phải đảm bảo được chất lượng và tiến độ bàn giao thành phẩm.

PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2015 ngành xây dựng vẫn còn gặp nhiều khó khăn do đầu tư công và đầu tư của các thành phần kinh tế xã hội giảm, thị trường bất động sản có ảm đạm lên nhưng mang tính cục bộ của từng dự án, tạo nên sự khốc liệt của thị trường thi công xây lắp và sản xuất cung ứng vật liệu, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Tuy nhiên, dưới sự chỉ đạo tập trung, sát sao của Hội đồng quản trị, sự năng động và quyết liệt của Ban điều hành, Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015.

Trong bối cảnh khó khăn chung, là năm thứ 2 chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, Hancorp đã có những chủ trương phù hợp, những bước đi thích hợp trong từng giai đoạn, từng công trình thi công cụ thể và từng dự án đầu tư. Tích cực phát huy nội lực, duy trì sự thống nhất về tư tưởng và hành động trong Hancorp, động viên sức sáng tạo của người lao động và sự tham gia tích cực của hệ thống đoàn thể, kết hợp với kinh nghiệm và truyền thống của các thế hệ cán bộ công nhân viên đi trước và lớp cán bộ trẻ mới trưởng thành để hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

Công tác quản trị doanh nghiệp của Tổng công ty không ngừng được củng cố và hoàn thiện. Quan hệ giữa Tổng công ty và các công ty cổ phần là quan hệ bình đẳng giữa các doanh nghiệp độc lập, thông qua đại diện vốn của Tổng công ty tại công ty cổ phần.

Cụ thể, tình hình hoạt động của Tổng công ty năm 2015 so với kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

Bảng 1: Một số chỉ tiêu thực hiện hoạt động năm 2015 của Tổng công ty

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện
1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	2.680
2	Doanh thu	Tỷ đồng	2.409
3	Lợi nhuận thực hiện (trước thuế)	Tỷ đồng	124,4
4	Lợi nhuận thực hiện (sau thuế)	Tỷ đồng	98,32
5	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/ vốn CSH	%	6,45%
6	Tỷ suất lợi nhuận thực hiện sau thuế/ vốn Điều lệ	%	6,97%
7	- Đầu tư tài sản mua sắm thiết bị (mua trong năm 2015)	Tỷ đồng	5,87
	- Tài sản hình thành từ đầu tư XDCB	Tỷ đồng	520,5
8	Nợ ngắn hạn	Tỷ đồng	5.482,7
	- Trong đó: Vay và nợ ngắn hạn:		881,2
9	Nợ dài hạn	Tỷ đồng	1.108,5
	- Trong đó: Vay và nợ dài hạn		554,5

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện
14	Hệ số khả năng thanh toán nợ đến hạn		1,14
15	Thu nhập bình quân người lao động	Trđ/người/tháng	6,3
16	Cổ tức	%	6%

Trong năm 2015, tổng giá trị các công trình trúng thầu và chỉ định thầu 05 công trình của Tổng công ty đạt 3.463 tỷ đồng. So với năm 2014 số công trình trúng thầu giảm 04 công trình nhưng giá trị trúng thầu tăng 2.408 tỷ đồng. Kết quả trên khẳng định thương hiệu của Hancorp đã được các chủ đầu tư tin tưởng trong thị trường xây dựng.

Trong năm 2015, Tổng Công ty đã và đang trực tiếp thi công và quản lý thi công trên 25 công trình và hạng mục công trình, bao gồm:

- Chuyển tiếp từ quý IV/2014 sang : 19 công trình
- Khởi công trong năm 2015 : 06 công trình
- Bàn giao trong năm 2015 : 04 công trình
- Chuyển tiếp sang Quý I/2016 : 21 công trình

Bảng 2: Cơ cấu doanh thu và thu nhập trong 2 năm gần nhất của Tổng Công ty

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015	
	Giá trị	%	Giá trị	%
Doanh thu thuần	N/A	N/A	3.846.094	98,01%
Doanh thu tài chính	N/A	N/A	45.915	1,17%
Thu nhập khác	N/A	N/A	32.373	0,82%
Tổng doanh thu	N/A	N/A	3.924.381	100,00%

Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2015 - Hancorp

Ý kiến của kiểm toán (tại Báo cáo kiểm toán độc lập số 1509/2016/BC.KTTC-AASC.KT3 được phát hành bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC)

“Tổng Công ty chính thức chuyển sang hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần kể từ ngày 15/08/2014. Các công ty con, công ty liên kết không lập báo cáo tài chính cho giai đoạn từ 15/08/2014 đến ngày 31/12/2014 nên Tổng Công ty không đủ cơ sở để lập Báo cáo tài chính hợp nhất cho giai đoạn này. Điều này cũng dẫn đến việc Tổng Công ty không thể trình bày được số liệu so sánh trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và Thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015”

Bảng 3: Cơ cấu doanh thu và thu nhập trong 2 năm gần nhất của Công ty mẹ

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015	
	Giá trị	%	Giá trị	%
1. Doanh thu thuần	814.994	93,24%	2.409.686	97,11%
2. Doanh thu tài chính	58.461	6,69%	51.079	2,06%
3. Thu nhập khác	612	0,07%	20.612	0,83%
Tổng doanh thu	874.067	100,00%	2.481.378	100,00%

Nguồn: BCTC kiểm toán công ty mẹ năm 2015 - Hancorp

2. Tổ chức và nhân sự

2.1 Danh sách Ban Tổng giám đốc của Tổng Công ty năm 2015

Bảng 4 - Danh sách Ban điều hành Tổng công ty tại ngày 31/12/2015

STT	Họ và tên	Chức vụ
1.	Ông Đậu Văn Diện	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc
2.	Ông Nguyễn Minh Cường	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
3.	Ông Mai Trung Huân	Phó Tổng Giám đốc
4.	Ông Đào Xuân Hồng	Phó Tổng Giám đốc
5.	Ông Dương Ngọc Quang	Phó Tổng Giám đốc
6.	Ông Nguyễn Đỗ Quý	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

(Chi tiết thông tin Sơ yếu lý lịch của các thành viên xem phần phụ lục)

2.2 Những thay đổi trong ban điều hành Tổng Công ty trong năm 2015

- Ban Tổng giám đốc:

Ban Tổng giám đốc hiện nay gồm 06 thành viên: Ông Đậu Văn Diện – Tổng Giám đốc; 6 Phó Tổng giám đốc, gồm các ông: Nguyễn Minh Cường, Mai Trung Huân, Đào Xuân Hồng, Dương Ngọc Quang, Nguyễn Đỗ Quý.

Trong kỳ ông Nguyễn Xuân Dũng thôi kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc, đồng thời Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm ông Đậu Văn Diện giữ chức vụ Tổng Giám đốc.

2.3 Tình hình nhân sự và các chính sách liên quan tới người lao động

2.3.1 Cơ cấu nhân sự của Tổng công ty:

Số lượng lao động của Hancorp tại thời điểm 31/12/2015 là **882** người.

Bảng 5: Số lượng người lao động trong Tổng công ty tính đến ngày 31/12/2015

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
I. Phân theo trình độ học vấn	882	100%
1. Trên đại học	79	9,0%
2. Đại học	178	20,2%
3. Cao đẳng, trung cấp, công nhân lao động phổ thông	625	70,9%
II. Phân theo phân công lao động	882	100%
1. Hội đồng quản trị/Ban Tổng Giám đốc	8	0,9%
2. Lao động quản lý	45	5,1%
3. Lao động trực tiếp	829	94,0%

❖ Mức lương bình quân:

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
Mức lương bình quân hàng tháng (đồng/ người)	5.727.000	5.394.000	6.100.000

2.3.2 Chính sách đối với người lao động

Chính sách tuyển dụng: Tuyển dụng cán bộ công nhân viên có trình độ chuyên môn cao, qua đào tạo đảm bảo hội tụ những yêu cầu về trình độ học vấn, năng lực công tác, phẩm chất đạo đức, khả năng làm việc theo nhóm, làm việc theo quy trình công việc phù hợp với các chức danh cần tuyển, ưu tiên tuyển dụng chuyên gia có trình độ cao trong các lĩnh vực xây dựng.

Chính sách đào tạo: Tổng công ty có chính sách đào tạo cán bộ công nhân viên hàng năm nhằm đáp ứng với tốc độ phát triển của nền kinh tế và của Tổng công ty. Đặc biệt, chú trọng đào tạo cán bộ nhân viên có trình độ cao về kỹ năng quản lý, vận hành thiết bị, đào tạo nhân viên theo từng cấp độ phù hợp với lộ trình phát triển của nhân viên.

Chính sách đãi ngộ: Đảm bảo chính sách đãi ngộ cho cán bộ công nhân viên công khai, công bằng, chính sách lương, thưởng gắn liền với hiệu quả công việc nhằm tạo động lực để cán bộ công nhân viên sáng tạo trong công việc, gắn bó lâu dài với Tổng công ty, nâng cao tinh thần trách nhiệm và tạo tinh thần thi đua học hỏi, không bình quân chủ nghĩa, đa dạng hóa hình thức đãi ngộ và mở rộng đối tượng đãi ngộ liên quan đến các nhân viên có chuyên môn giỏi, trình độ cao.

Bên cạnh việc đảm bảo các chế độ đối với người lao động tuân thủ theo Luật lao động, Tổng công ty luôn có các phương án cân đối quỹ tiền lương tại TCT cũng như các đơn vị, đảm bảo tiền lương, thu nhập người lao động tiếp tục tăng, nâng cao chất lượng đời sống cho cán bộ, công nhân viên của Tổng công ty.

Tổng công ty cũng chú trọng tổ chức các hoạt động, phong trào thi đua để chào mừng các ngày lễ: Tết, ngày thành lập Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh 26/3, ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, Doanh nhân Việt Nam (13/10), Quốc tế lao động.... nhằm động viên khích lệ tinh thần của cán bộ công

nhân viên, qua đó sẽ nâng cao tinh thần làm việc của các cá nhân, đoàn thể.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Với kinh nghiệm và lợi thế có được từ lĩnh vực xây dựng, HANCORP đã có bước chuyển mình mạnh mẽ sang lĩnh vực đầu tư kinh doanh bất động sản. Đây được xem là một bước đi thành công khi đầu tư bất động sản chính là ngành đóng góp lớn nhất vào lợi nhuận của HANCORP những năm gần đây.

Xuất phát từ thế mạnh về thi công xây dựng trong mảng xây dựng dân dụng, HANCORP cũng định hướng tập trung đầu tư nhiều hơn vào phân khúc nhà cao tầng và khu đô thị. Các dự án của HANCORP chủ yếu nằm tại khu vực Hà Nội và một số tỉnh có xu thế đô thị hóa cao. Đối với các dự án khu đô thị thì chủ trương kinh doanh của HANCORP là thực hiện hoàn thiện hạ tầng sau đó chuyển giao một phần sang cho các đơn vị thứ cấp đầu tư và giữ lại một phần để tự phát triển kinh doanh.

Một số dự án đã và đang triển khai của Tổng công ty

STT	Tên dự án	Vị trí	Tổng mức đầu tư (Tỷ đồng)	Tiến độ đầu tư
1	Tổ hợp nhà ở đa năng 28 tầng Làng Quốc tế Thăng Long	Cầu Giấy Hà Nội	1.098	100,0%
2	Khu Đoàn Ngoại giao			
	Khu nhà ở hỗn hợp N01-T8	Bắc Từ Liêm – Hà Nội	953,74	11,7%
	N01-T6 & T7	Bắc Từ Liêm – Hà Nội	2900,00	0,1%
	Khu CC2	Bắc Từ Liêm – Hà Nội	97,89	0,0%
	Khu CC3, CC4	Bắc Từ Liêm – Hà Nội	70,10	0,7%
	BT1 - BT6	Bắc Từ Liêm – Hà Nội	2.600,00	0,1%
	Khu nhà ở công vụ kết hợp thương mại N04A	Bắc Từ Liêm – Hà Nội	708,60	20,1%
	Khu nhà ở xã hội N01-NG, N02-NG	Bắc Từ Liêm – Hà Nội	677,78	0,1%
3	Khu Dân cư Phước An - Long Thọ			
	Nhà ở đơn vị số 2	Nhơn Trạch - Đồng Nai	341,5	4,3%
	Nhà ở đơn vị số 3	Nhơn Trạch - Đồng Nai	294,93	4,4%

Hiện tại mảng đầu tư dự án bất động sản đang được tổ chức quản lý trực tiếp tại Văn phòng Tổng công ty thông qua Phòng Phát triển dự án và Ban quản lý dự án.

Mặc dù đã tham gia vào hoạt động đầu tư bất động sản hơn 10 năm trước nhưng doanh thu và

dòng tiền về HANCORP chủ yếu trong giai đoạn từ 2009 – 2011 là giai đoạn thuận lợi của thị trường bất động sản. Vì vậy, kết quả kinh doanh mảng bất động sản của HANCORP đạt kết quả tốt trong 3 năm này. Tại thời điểm hiện tại, các dự án hiện hữu đang triển khai của HANCORP chủ yếu thuộc phân khúc căn hộ nhà cao tầng và một số dự án nhà thấp tầng tập trung tại Khu Đoàn Ngoại giao ở Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Thị trường căn hộ nói chung và căn hộ tại Hà Nội nói riêng trong 3 năm gần đây đã chứng kiến khá nhiều biến động. Sự khó khăn trong thị trường đầu ra trong khi đặc thù của phân khúc căn hộ cao cấp và nhà cao tầng đòi hỏi việc đầu tư đã triển khai sẽ phải tiếp tục thực hiện cho đến khi hoàn thiện toàn bộ dự án mới. Do đó, HANCORP đang điều chỉnh giãn tiến độ cho các dự án này trong các năm sắp tới.

Phân khúc nhà thấp tầng, ít chịu ảnh hưởng hơn từ biến động xấu của thị trường. Tính thanh khoản vẫn duy trì được ở mức độ trung bình trong thời gian vừa qua đặc biệt với các dự án có vị trí tốt. Các dự án của HANCORP đa phần tập trung tại địa bàn Hà Nội và có vị trí khá đặc địa dự kiến vẫn là các dự án mang lại nguồn thu chính cho mảng bất động sản trong các năm tới.

Hoạt động sản xuất kinh doanh bất động sản của HANCORP trong vòng 01 năm gần đây đã có dấu hiệu âm dần lên tại dự án khu ngoại giao đoàn, các chủ đầu tư thứ phát đã và đang khởi động một cách tích cực hơn. Kinh doanh bất động sản là hoạt động quan trọng của HANCORP, đây là lĩnh vực đầu tư vừa tạo lợi nhuận và tạo ra việc làm cho các đơn vị trực thuộc HANCORP.

3.1 Các công ty con, công ty liên kết:

Bảng 6: Một số thông tin về các công ty con, công ty liên doanh, liên kết

Dvt: Triệu đồng

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ	Giá trị đầu tư	Tỷ lệ
I	Công ty con			
1	CTCP Xây dựng số 1 Hà Nội	Số 59 Quang Trung - Hà Nội	82.096	50,36%
2	CTCP Đầu tư phát triển nhà và xây dựng Tây Hồ	Số 9/12 Đặng Thai Mai, Tây Hồ, Hà Nội	21.995	50,09%
3	CTCP Xây dựng Hancorp 2	Xã Quang Thịnh, Quảng Xương, Thanh Hóa	5.921	51,49%
4	CTCP Thiết bị và Vật liệu xây dựng Hancorp	Tầng 7, 57 Quang Trung, Hà Nội	32.000	95,52%
5	Công ty cổ phần Hancorp	Tầng 7, 57 Quang Trung, Hà Nội	9.000	63,64%
6	Công ty TNHH MTV Hancorp3	Tp. Hồ Chí Minh	4.000	100,00%
7	Công ty TNHH MTV HANTECH	Tp. Hà Nội	1.000	100,00%

TT	Tên đơn vị	Địa chỉ	Giá trị đầu tư	Tỷ lệ
II	Công ty liên kết			
1.	Công ty TNHH Liên doanh Xây dựng VIC	Lô B12/D6 Khu ĐTM Cầu Giấy, Hà Nội	17.842	37,08%
2.	CTCP Lắp máy Điện nước và Xây dựng	Số 198 Nguyễn Tuân, Hà Nội	41.757	30,00%
3.	CTCP Đầu tư và Xây dựng số 34	Phường Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	11.401	30,61%
4.	CTCP Kinh doanh Vật tư và Xây dựng	Số 145 Đốc Ngừ, Ba Đình, Tp. Hà Nội	10.864	27,00%
5.	CTCP Đầu tư và Xây dựng số 4	Số 243A Đê La Thành, Láng Thượng, Hà Nội	59.605	25,86%
6.	CTCP Tư vấn - Thiết kế - Xây dựng - Kinh doanh Nhà	Tầng 1-2 Nhà B5, Làng Quốc tế Thăng Long, Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội	2.244	36,00%
7.	CTCP Xây dựng số 2	31 Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội	18.695	28,07%
8.	CTCP Trung Đô	Số 205 Lê Duẩn, Tp. Vinh, tỉnh Nghệ An	51.818	32,57%
9.	CTCP Bê tông Xây dựng Hà Nội	Xóm 7 phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	31.428	28,05%
10.	CTCP Thi Công Cơ giới và Xây lắp	Số 2A Ngõ 85 Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	17.281	28,53%
11.	CTCP Xây dựng đô thị và KCN Quảng Ngãi	Số 22 Quang Trung, Lê Hồng Phong – Quảng Ngãi	7.868	26,09%
12.	CTCP Xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh	Số 48 Láng Hạ, Cầu Giấy, Hà Nội	79.245	39,33%
13.	CTCP Cơ khí và Xây lắp	Km số 1 Quốc Lộ 3, xã Mai Lâm, Đông Anh, HN	2.845	29,95%
14.	Công ty cổ phần Xi măng Mỹ Đức	Số 192 Ba La, Hà Đông, Hà Nội	149.555	24,93%
15.	CTCP Đầu tư và Xây dựng Quốc Tế VIGIBA	Số 45 C Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội	66.276	29,44%
16.	Công ty Liên doanh Quốc tế Hồ Tây	Số 3, Phó Đức Chính, Ba Đình, Hà Nội	89.810	21,51%
17.	CTCP Đầu tư Xây Dựng Bất động sản Lanmak	Làng Quốc tế Thăng Long, Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội	19.022	27,00%
18.	CTCP Công nghệ xây dựng Hancorp 5	Tp. Hà Nội	3.500	25,00%

4. Tình hình tài chính

4.1 Tình hình tài chính

Bảng 7: Các chỉ tiêu hoạt động của Tổng công ty năm 2014 – 2015

Chỉ tiêu	Công ty mẹ		Công ty hợp nhất	
	Năm 2014 (31/12/2014)	Năm 2015 (31/12/2015)	Năm 2014 (31/12/2014)	Năm 2015 (31/12/2015)
Tổng giá trị tài sản	5.242.108	5.771.792	7.875.208	8.481.060
Vốn chủ sở hữu	1.460.213	1.523.650	1.821.365	1.889.659
Doanh thu thuần	814.994	2.409.686	N/A	3.846.094
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	62.828	124.412	N/A	134.248
Lợi nhuận khác	(3.786)	(165)	N/A	9.771
Lợi nhuận trước thuế	59.042	124.246	N/A	144.020
Thuế thu nhập doanh nghiệp	5.732	27.215	N/A	32.880
Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	(622)	(1.295)	N/A	(1.295)
Lợi nhuận ròng	53.932	98.326	N/A	103.193
Tỷ lệ lợi nhuận ròng trên vốn chủ sở hữu bình quân	3,69%	6,59%	N/A	5,56%
Giá trị sổ sách cổ phiếu	10.353	10.802	12.913	13.397

Nguồn: BCTC kiểm toán riêng lẻ và hợp nhất năm 2015 của Hancorp

4.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Bảng 8: Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Tổng công ty 2014 – 2015

Chỉ tiêu	Đvt	Riêng lẻ	Hợp nhất
		31/12/2015	31/12/2015
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán hiện thời	Lần	1,15	1,14
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,88	0,73
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	279%	349%
Hệ số nợ/Tổng Tài sản	%	74%	78%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			

Chỉ tiêu	Đvt	Riêng lẻ	Hợp nhất
		31/12/2015	31/12/2015
Vòng quay hàng tồn kho	vòng	1,89	1,61
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,42	0,42
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số LN sau thuế/DT thuần	%	4,1%	2,9%
Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	6,5%	6,0%
Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản	%	1,7%	1,3%
Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	5,2%	3,5%
Thu nhập trên cổ phần EPS	Đồng/CP	697	732

Nguồn: Tổng hợp từ BCTC kiểm toán riêng lẻ và hợp nhất năm 2015 của Hancorp

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1 Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành : 141.048.000 cổ phần

Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông, tự do chuyển nhượng

5.2 Cơ cấu cổ đông:

5.2.1 Cơ cấu cổ đông của Tổng công ty

Bảng 9: Cơ cấu cổ đông của Tổng công ty tại ngày 31/12/2015

STT	Loại cổ đông	Số lượng	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cổ đông trong nước	270	141.048.000	100%
1	Tổ chức	01	139.399.608	98,83%
2	Cá nhân	269	1.648.392	1,17%
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
1	Tổ chức	0	0	0
2	Cá nhân	0	0	0
	TỔNG CỘNG	270	141.048.000	100%

5.2.2 Cơ cấu cổ đông lớn của Tổng công ty

Bảng 10: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Tổng công ty

Tên cổ đông lớn	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ %
BỘ XÂY DỰNG	37 Lê Đại Hành, Tp. Hà Nội	139.399.608	98,83%

Nguồn: Danh sách cổ đông lớn tại ngày 31/12/2015 của Hancorp

5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Kể từ thời điểm chuyển đổi thành công ty cổ phần 15/08/2014 đến nay, Tổng Công ty chưa thực hiện phát hành tăng vốn điều lệ

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Tổng công ty

6.1 Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Việc bảo vệ môi trường tại các điểm thi công luôn được Ban lãnh đạo quan tâm, đơn đốc thực hiện. Đối với giai đoạn thi công, Ban Lãnh đạo đã yêu cầu các đơn vị phải giảm thiểu ô nhiễm không khí do bụi và khí thải trong quá trình thực hiện thi công, vận chuyển nguyên, nhiên liệu, giảm tiếng ồn và rung ảnh hưởng đến các khu vực xung quanh, tránh gây ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân trên địa bàn.

Toàn bộ nước thải sinh hoạt và nước thải phát sinh trong quá trình xây dựng của Dự án đều được thu gom và xử lý, đảm bảo tiêu chuẩn trước khi thải ra hệ thống thải nước chung trong khu vực thực hiện công trình, dự án. Chất thải rắn và đặc biệt là chất thải rắn nguy hại phát sinh đều được thu gom và xử lý theo quy định để đảm bảo vệ sinh môi trường.

Nhờ tuân thủ các quy định về môi trường nên quá trình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty không vi phạm và không bị xử phạt về vi phạm môi trường.

6.2 Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng.

Bên cạnh phát triển sản xuất, kinh doanh, xây dựng doanh nghiệp, Tổng công ty còn thực hiện tốt công tác xã hội, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, nhân đạo từ thiện. Trong năm 2015, Tổng công ty đã tham gia nhiều hoạt động xã hội như:

- Hoạt động "Uống nước nhớ nguồn", "Đền ơn đáp nghĩa" (Nhận phụng dưỡng các bà mẹ Việt Nam Anh Hùng, xây dựng nhà tình nghĩa...);
- Hoạt động vì người nghèo ("Tết vì người nghèo", "ủng hộ đồng bào lũ lụt"...);
- Hoạt động "Vì biển đảo quê hương";
- Hoạt động khuyến học; Quỹ từ thiện (Phòng chống dịch bệnh, thăm hỏi tặng quà cho các gia đình CBCNV có hoàn cảnh khó khăn, ủng hộ tiền chữa bệnh cho CBCNV nghèo và thân nhân, ủng hộ các mảnh đời gặp khó khăn...).

PHẦN III: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong bối cảnh chung trên toàn quốc, kinh tế đất nước còn tiếp tục gặp nhiều khó khăn, đầu tư của Nhà nước và các thành phần kinh tế vẫn còn tiết giảm, thị trường bất động sản tuy có khởi sắc nhưng tính thanh khoản còn chưa cao, đấu thầu trong xây dựng ngày càng cạnh tranh gay gắt đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây dựng nói chung và các đơn vị thành viên Tổng công ty nói riêng.

Lĩnh vực xây lắp là mũi nhọn và thế mạnh của Tổng công ty, là ngành nghề truyền thống với đội ngũ cán bộ quản lý có kinh nghiệm và công nhân có tay nghề cao, uy tín và thương hiệu với các chủ đầu tư trong và ngoài nước. Hoạt động sản xuất xây lắp tuy hiệu quả kinh tế không cao do sức ép giảm giá trong đấu thầu nhưng vẫn tạo việc làm cho hàng chục nghìn lao động của Tổng công ty và xã hội.

Hoạt động sản xuất kinh doanh bất động sản mang lại lợi nhuận cao cho doanh nghiệp. Hiện nay thị trường bất động sản đã có dấu hiệu ấm dần lên nhưng cũng tùy theo từng dự án cụ thể. Tổng công ty luôn phải đánh giá các phân khúc thị trường phù hợp để tối đa lợi ích từ các dự án đang triển khai.

Bảng 11: Tình hình tài chính

Đvt: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2015	Thực hiện	% Kế hoạch
Vốn điều lệ	1.410,48	1.410,48	100%
Doanh thu thuần	2.478	2.409,7	100%
Lợi nhuận trước thuế	115	124,24	108%
Lợi nhuận sau thuế	95	98,33	104%
Tỷ lệ cổ tức dự kiến	6%	6%	100%
Hoạt động đầu tư	1.808	1.273	70%

Về cơ bản Tổng công ty đã hoàn thành kế hoạch đặt ra và đảm bảo lợi nhuận trong năm với doanh thu thực hiện 2.409 tỷ đồng và lợi nhuận 124,24 tỷ đồng; đặc biệt thực hiện được kế hoạch chia cổ tức 6%.

2. Tình hình tài chính

2.1 Tình hình tài sản

Bảng 12: Tình hình tài sản, nguồn vốn của Tổng Công ty năm 2014 – 2015

TT	Chỉ tiêu	Công ty mẹ		Hợp nhất	
		Năm 2014	Năm 2015	Năm 2014	Năm 2015
TỔNG TÀI SẢN		5.242.108	5.771.792	7.875.208	8.481.060
I	Tài sản ngắn hạn	3.778.897	4.300.244	5.797.261	6.245.354
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	216.678	254.875	305.460	386.674
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	8.414	8.414	8.414	8.414
3	Các khoản phải thu	2.202.907	3.035.448	2.769.553	3.592.997
4	Hàng tồn kho	1.349.532	999.943	2.698.087	2.229.777
5	Tài sản ngắn hạn khác	1.367	1.563	15.748	27.491
II	Tài sản dài hạn	1.463.212	1.471.548	2.077.947	2.235.706
1	Các khoản phải thu dài hạn	1.000	1.000	4.106	2.632
2	Tài sản cố định	168.038	54.988	547.913	600.274
3	Bất động sản đầu tư	153.728	253.194	175.754	272.638
4	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	979.865	1.017.018	1.106.811	1.138.964
5	Tài sản dài hạn khác	160.580	145.347	243.362	221.198
TỔNG NGUỒN VỐN		5.242.108	5.771.792	7.875.208	8.481.060
I	Nợ phải trả	3.781.896	4.248.142	6.053.843	6.591.401
1	Nợ ngắn hạn	3.538.086	3.751.821	5.388.711	5.482.740
2	Nợ dài hạn	243.810	496.321	665.132	1.108.661
II	Vốn chủ sở hữu	1.460.213	1.523.650	1.821.365	1.889.659
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	1.410.480	1.410.480	1.410.480	1.410.480
2	Thặng dư vốn cổ phần	-	-	-	-
3	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	-	-	204.530	204.530
4	Nguồn kinh phí và các quỹ khác	-	5.414	29.700	36.456
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	49.733	107.756	58.338	117.536
6	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	-	-	118.317	120.657

Nguồn: BCTC kiểm toán riêng lẻ và hợp nhất năm 2015 của Hancorp

2.2 Tình hình nợ phải trả

Thực hiện chủ trương của Hội đồng quản trị HANCORP và để duy trì uy tín trên thị trường của mình, Tổng công ty luôn tuân thủ và thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Riêng với nghĩa vụ tài chính, hiện tại Tổng công ty không có các khoản nợ, khoản thuế và các khoản phải nộp Nhà nước nào quá hạn phải trả.

Bảng 13: Số dư các khoản vay của Tổng Công ty qua các năm

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Riêng lẻ		Hợp nhất	
	31/12/2014	31/12/2015	31/12/2014	31/12/2015
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	440.370	476.060	803.816	811.204
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	41.382	192.785	370.725	554.571
Tổng	481.752	668.845	1.174.542	1.365.776

Nguồn: BCTC kiểm toán riêng lẻ và hợp nhất năm 2015 - Hancorp

Bảng 14: Chi tiết các khoản phải trả của Tổng công ty

Đvt: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Riêng lẻ		Hợp nhất	
		31/12/2014	31/12/2015	31/12/2014	31/12/2015
I	Nợ ngắn hạn	3.538.086	3.751.821	5.388.711	5.482.740
1	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	440.370	476.060	803.816	811.204
2	Phải trả người bán	46.550	532.082	1.019.448	1.128.578
3	Người mua trả tiền trước	772.450	630.858	1.110.949	1.016.893
4	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước (*)	1.145.894	1.030.850	1.187.352	1.063.914
5	Phải trả người lao động	11.376	10.132	49.490	43.000
6	Chi phí phải trả	736.436	1.004.464	942.121	1.168.239
7	Phải trả nội bộ	-	-	2.920	-
8	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	79.387	65.411	243.022	242.149
9	Quỹ khen thưởng phúc lợi	5.623	1.964	12.264	8.157
10	Dự phòng phải trả ngắn hạn	-	-	17.329	605
II	Nợ dài hạn	243.810	496.321	665.132	1.108.661
1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	41.382	192.785	370.725	554.571
2	Doanh thu chưa thực hiện	202.428	303.536	293.557	552.240
3	Phải trả dài hạn khác	-	-	850	1.850
	Tổng cộng	3.781.896	4.248.142	6.053.843	6.591.401

Nguồn: BCTC kiểm toán riêng lẻ và hợp nhất năm 2015 - Hancorp

(*) Trong đó tiền sử dụng đất tạm tính theo Xác định giá trị doanh nghiệp để Cổ phần hóa Tổng công ty đến thời điểm 31/12/2015 là: 971.373 triệu đồng

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Về công tác tổ chức, để phù hợp yêu cầu của sản xuất kinh doanh, Tổng công ty đã sáp nhập và bổ sung chức năng của các đơn vị phụ thuộc, thành lập một số đầu mối mới cho phù hợp với từng giai đoạn và yêu cầu của từng đơn vị.

Trong năm 2015, Tổng công ty đã bổ nhiệm mới Tổng Giám đốc Tổng công ty và 13 trưởng, phó phòng ban và tương đương. Công tác đánh giá và luân chuyển, đào tạo và đào tạo lại, bồi dưỡng cán bộ luôn được quan tâm và thực hiện từng bước tương đối tốt.

Công tác quản trị doanh nghiệp của Tổng công ty không ngừng được củng cố và hoàn thiện. Quan hệ giữa Tổng công ty và các công ty cổ phần là quan hệ bình đẳng giữa các doanh nghiệp độc lập thông qua đại diện vốn của Tổng công ty tại công ty cổ phần.

4. Kế hoạch phát triển

Năm 2016 là năm mà các doanh nghiệp ngành xây dựng vẫn chưa hết khó khăn, do kinh tế trong nước còn bị ảnh hưởng từ nền kinh tế thế giới và khu vực. Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP xác định nhiệm vụ trọng tâm:

- Phấn đấu giữ vững hoạt động sản xuất kinh doanh với mục tiêu đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 đề ra.
- Tập trung vào ngành nghề sản xuất chính của Tổng công ty, trong đó xây lắp vẫn là hoạt động sản xuất chủ đạo. Ưu tiên các dự án phát triển nhà và đô thị sắp sửa bàn giao đưa vào sử dụng, đặc biệt quan tâm đầu tư các dự án nhà ở tại dự án Ngoại giao và đầu tư thiết bị thi công tăng năng lực sản xuất cho đơn vị, phát huy thương hiệu của Tổng công ty trên thị trường xây dựng trong và ngoài nước.
- Tiếp tục kiện toàn và nâng cao năng lực về tổ chức, đổi mới quản lý, hoạt động của Tổng công ty với mục tiêu của doanh nghiệp là: Hiệu quả của sản xuất kinh doanh và quyền lợi của các cổ đông trong đó Nhà nước là cổ đông lớn.

Bảng 15: Kế hoạch hoạt động kinh doanh

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% thay đổi 2016/2015
Vốn điều lệ	1.410.480	1.410.480	0,00%
Doanh thu thuần	2.409.686	2.700.000	12,05%
Lợi nhuận trước thuế	124.246	125.000	0,61%
Lợi nhuận sau thuế	98.326	97.500	-0,84%
LN sau thuế/ Doanh thu thuần	4,08%	3,61%	-11,50%

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% thay đổi 2016/2015
LN sau thuế/ Vốn điều lệ	6,97%	6,91%	-0,84%
Tỷ lệ cổ tức dự kiến	6%	6%	0,00%

Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 – Hancorp

4.1 Công tác kinh tế thị trường

Xác định ngành xây dựng và kinh doanh bất động sản năm 2016 vẫn còn tiếp tục khó khăn, công tác thị trường phải tập trung vào những vấn đề sau:

- Tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm dự án có điều kiện tốt về nguồn vốn, điều kiện hợp đồng, thi công. Tập trung vào các dự án nhà ở chính sách, nhà cho người thu nhập thấp của các địa phương như Hà Nội, Tp. Hồ Chí Minh... các dự án có nguồn vốn ngân sách và vốn đầu tư nước ngoài. Tuyệt đối không tham gia dự thầu các công trình không rõ nguồn vốn.
- Không ngừng tăng cường khả năng tiếp cận thị trường cả về đầu tư, xây lắp và các lĩnh vực có liên quan đến doanh nghiệp, phấn đấu tăng tỷ trọng nhận tổng thầu, thầu chính cũng như các hình thức BT, EPC. Phấn đấu tham gia liên danh với các nhà thầu khác để trúng thầu các công trình công nghiệp lớn như nhiệt điện, lọc hóa dầu có vốn đầu tư nước ngoài... Xác định hiệu quả sản xuất kinh doanh là thước đo hàng đầu của doanh nghiệp.
- Liên tục củng cố và phát triển hệ thống tiếp thị, trang thiết bị, nâng cao trình độ cán bộ nghiệp vụ, chuyên môn, bảo đảm nâng cao chất lượng Hồ sơ thầu

4.2 Công tác thi công, xây lắp

Hoạt động xây lắp vẫn là ngành nghề chính mang tính truyền thống của Tổng công ty (chiếm 53 % giá trị sản xuất kinh doanh) trong đó xây dựng dân dụng, công nghiệp vẫn là chủ yếu.

+ Công tác thị trường:

Năm 2015, Tổng công ty đã trúng thầu và chỉ định thầu 5 công trình với giá trị 3.463 tỷ đồng. Bình quân mỗi công trình gần 700 tỷ đồng. So với năm 2014 số công trình trúng thầu giảm 4 công trình nhưng giá trị trúng thầu lại tăng 2.408 tỷ đồng. Kết quả trên khẳng định thương hiệu Hancorp đã được các chủ đầu tư tin tưởng trong thị trường xây dựng.

+ Công tác thi công:

Trong năm 2015, Tổng công ty đã và đang trực tiếp thi công và quản lý thi công 25 công trình và hạng mục công trình, bao gồm:

STT	Nội dung	Số lượng
1	Chuyển tiếp từ quý IV/2014 sang	19 công trình

2	Khởi công trong năm 2015	6 công trình
3	Bàn giao trong năm 2015	4 công trình
4	Chuyển tiếp sang quý I/ 2016	21 công trình

Trong đó:

STT	Nội dung	Số lượng
1.1	Công trình có giá trị trên 10 tỷ đồng	25 Công trình
1.2	Nhà cao 9 tầng trở lên	3 công trình
2.1	Dân dụng	18 công trình
2.2	Công nghiệp	2 công trình
2.3	Hạ tầng kỹ thuật	5 công trình

Một số công trình có chất lượng và tiến độ tốt:

- Chung cư công vụ N04A.
- Công trình Bệnh viện Nhi trung ương.
- Trung tâm đào tạo cán bộ ngành tài chính – thành phố Hồ Chí Minh.

Công tác An toàn vệ sinh lao động luôn được Lãnh đạo Tổng công ty và Lãnh đạo các đơn vị quan tâm và chỉ đạo kịp thời. Bộ máy làm công tác An toàn VSLĐ từ Tổng công ty đến các đơn vị cũng như các Ban điều hành dự án nên công tác An toàn vệ sinh lao động trong năm qua có nhiều chuyển biến tốt như: bệnh viện Việt- Đức cơ sở 2, Gói thầu 07 Đại học Thủy lợi.

4.3 Công tác đầu tư.

- Hoạt động đầu tư của Tổng công ty chủ yếu vẫn tập trung vào các dự án kinh doanh bất động sản tại Khu ngoại giao đoàn. Các dự án đang triển khai cụ thể như sau:

- Khu hỗn hợp N01. T8 (đang thi công phần móng).
- Khu hỗn hợp N01.T6 - N01.T7 (giai đoạn chuẩn bị đầu tư).
- Khu thể dục thể thao và dịch vụ (giai đoạn chuẩn bị đầu tư).
- Nhà văn phòng (giai đoạn chuẩn bị đầu tư).
- Nhà ở công vụ N04A (đang thi công phần thô).
- Khu biệt thự BT1- BT6 (Đang thi công).
- Khu chung cư N01- NG, N02- NG (giai đoạn chuẩn bị đầu tư).

- Hạ tầng kỹ thuật của toàn bộ dự án (đang thi công).

Các dự án đầu tư đang được triển khai theo đúng kế hoạch. Dự án khu dân cư Phước An - Long thọ đang tiếp tục làm sổ đỏ cho khách hàng. Riêng phần thi công hạ tầng đang tạm dừng chờ thời cơ mới tiếp tục hoàn thiện, hiện tại ở công trường chỉ có lực lượng bảo vệ dự án...

4.4 Công tác tài chính kế toán

Kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch tài chính của các Công ty cổ phần được phê duyệt trong Đại hội Cổ đông thường niên hàng năm. Xác định mục tiêu của Công ty cổ phần là tìm kiếm lợi nhuận để chia cổ tức cho các Cổ đông nên công tác xây dựng kế hoạch sản xuất mang tính cẩn trọng cao, cơ bản là sát với điều kiện và thực tế của từng đơn vị.

Năm 2015, trong điều kiện kinh tế vẫn tiếp tục gặp nhiều khó khăn nhưng công tác tài chính của Tổng Công ty đã có nhiều cố gắng để khắc phục trong việc đảm bảo vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư. Trong năm Tổng công ty đã ký hợp đồng tín dụng với hệ thống ngân hàng thương mại với hạn mức 1.150 tỷ đồng, trong đó dư nợ tiền vay bình quân khoảng 400 tỷ đồng đáp ứng nhu cầu vốn lưu động cho giá trị sản xuất kinh doanh gần 4.000 tỷ đồng, bảo lãnh dự thầu và bảo lãnh hợp đồng 910 tỷ đồng. Nhìn chung, vốn vay đã được sử dụng đúng mục đích và phát huy được hiệu quả. Công tác tài chính năm qua đã từng bước vượt qua được những khó khăn về vốn, công nợ, nghĩa vụ tài chính và những vấn đề phát sinh khác, góp phần tạo lập một hình ảnh tài chính ngày một lành mạnh, hấp dẫn trong con mắt khách hàng, nhà đầu tư, tạo điều kiện dễ dàng huy động vốn một cách có hiệu quả phục vụ cho sản xuất kinh doanh và đầu tư của Tổng công ty.

Công tác kế toán: thu thập xử lý và cung cấp toàn bộ thông tin kinh tế tài chính, phản ánh và kiểm soát toàn bộ nguồn vốn, tài sản lên đến hơn chục ngàn tỷ đồng, thực hiện tốt việc chấp hành nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước.

4.5 Công tác tái cơ cấu – đổi mới và phát triển doanh nghiệp

+ Công tác tổ chức, cán bộ:

Về công tác tổ chức: Để phù hợp yêu cầu của sản xuất kinh doanh, Tổng công ty đã sát nhập và bổ sung chức năng của các đơn vị phụ thuộc, thành lập một số đầu mối mới cho phù hợp với từng giai đoạn và yêu cầu của từng đơn vị.

Trong năm 2015, Tổng công ty đã bổ nhiệm mới Tổng giám đốc Tổng công ty và 13 trưởng, phó phòng ban và tương đương. Công tác đánh giá và luân chuyển, đào tạo và đào tạo lại, bồi dưỡng cán bộ luôn được quan tâm và thực hiện từng bước tương đối tốt.

+ Công tác cổ phần hóa:

Năm 2015 là năm bản lề của Tổng công ty chuyển sang hoạt động theo hình thức công ty cổ phần. Đây cũng là năm đầu tiên thực hiện Luật doanh nghiệp 2015 sửa đổi bổ sung nhiều điểm mới

áp dụng từ 01/7/2015, Tổng công ty đang tiến hành sửa đổi bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy chế cho phù hợp. Hiện tại, Tổng công ty đang hoàn thiện hồ sơ để chuyển đổi doanh nghiệp Nhà nước sang công ty cổ phần theo quy định của Nhà nước.

+ Công tác tái cơ cấu Tổng công ty:

Năm 2015 là năm cuối cùng thực hiện Đề án tái cơ cấu Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP giai đoạn 2013-2015. Tổng công ty đã thành lập mới 2 công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, góp vốn thành lập Công ty cổ phần đầu tư khai thác nhà ga quốc tế Đà Nẵng, Ban điều hành dự án nhà máy nhiệt điện Sông hậu 1... Trong năm, Tổng công ty đã tiến hành thoái vốn thành công tại Công ty cổ phần Đầu tư Lạc Hồng với số tiền là 8,1 tỷ đồng, nâng tổng số tiền thoái vốn từ lúc cổ phần hoá Tổng công ty lên 220,87 tỷ đồng để tập trung cho sản xuất chính. Hiện tại Tổng công ty đang xây dựng phương án sắp xếp doanh nghiệp giai đoạn 2016-2020 (tái cơ cấu giai đoạn 2).

+ Công tác quản lý và phát triển vốn Nhà nước tại doanh nghiệp:

Tính đến 31/12/2015, Tổng công ty đã đầu tư và thực hiện vai trò đại diện vốn tại các doanh nghiệp khác là: 1.048.627.947.841 đồng (tương đương 1.016.528.262.035 đồng vốn góp theo mệnh giá).

Năm 2015, Tổng số cổ tức Tổng công ty được hưởng từ các Công ty cổ phần khoảng 40 tỷ đồng.

Để nâng cao hiệu quả đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp khác, Tổng công ty đã tiến hành hội nghị quản lý vốn giai đoạn 2011-2015. Tuy kinh tế vẫn đang gặp nhiều khó khăn nhưng hiệu quả sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và các công ty cổ phần đã khá hơn so với năm 2014.

4.6 Đánh giá chung

+ Kết quả đạt được và nguyên nhân:

- Năm 2015, ngành Xây dựng vẫn đang còn tiếp tục gặp nhiều khó khăn do đầu tư công và đầu tư của các thành phần kinh tế của xã hội giảm, thị trường bất động sản tuy có ấm dần lên nhưng mang tính cục bộ của từng dự án, tạo nên sự khốc liệt của thị trường thi công xây lắp và sản xuất cung ứng vật liệu xây dựng, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, nhưng dưới sự chỉ đạo tập trung, sát sao của Hội đồng quản trị, sự năng động và quyết liệt của Ban điều hành, Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015.

- Trong bối cảnh khó khăn chung, là năm thứ 2 chuyển sang hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, Tổng công ty đã có những chủ trương phù hợp, những bước đi thích hợp trong từng giai đoạn, từng công trình thi công cụ thể và từng dự án đầu tư, tích cực phát huy nội lực, duy trì sự

thống nhất về tư tưởng và hành động trong Tổng công ty, động viên sức sáng tạo của người lao động và sự tham gia tích cực của hệ thống đoàn thể, kết hợp kinh nghiệm và truyền thống của các thế hệ cán bộ công nhân viên đi trước và lớp cán bộ trẻ mới trưởng thành để hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

- Công tác quản trị doanh nghiệp của Tổng công ty không ngừng được củng cố và hoàn thiện. Quan hệ giữa Tổng công ty và các Công ty cổ phần là quan hệ bình đẳng giữa các doanh nghiệp độc lập, thông qua đại diện vốn của Tổng công ty tại Công ty cổ phần.

+ Các mặt còn tồn tại:

Với những mặt đã làm được, thực tiễn sản xuất kinh doanh năm 2015 cũng cho thấy còn những tồn tại cần khắc phục như:

Hiệu quả sản xuất kinh doanh chủ yếu tập trung vào bất động sản, công nợ giữa nhà thầu và chủ đầu tư dây dưa kéo dài nhiều năm không được giải quyết dứt điểm, ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

PHẦN IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Căn cứ vào quyền hạn, nhiệm vụ và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ và các Quy chế nội bộ của Tổng công ty, HĐQT đã triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền, cụ thể:

- Tổ chức nhiều phiên họp và lấy ý kiến thành viên HĐQT để thông qua các nghị quyết, quyết định chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty;
- Phê duyệt Kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2015; Kế hoạch tài chính năm 2015 của Tổng công ty;
- Chỉ đạo Ban giám đốc tổ chức thực hiện Kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2015.
- Điều chỉnh Đề án tái cơ cấu: HĐQT đang rà soát và xây dựng Đề án tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn 2016-2020 cho phù hợp với định hướng phát triển Tổng công ty trong giai đoạn tới đây. Việc tái cấu trúc danh mục đầu tư của Tổng công ty là cần thiết và được thực hiện trên nguyên tắc bảo toàn và phát triển vốn nhà nước theo hướng mở và linh hoạt hơn (thoái vốn ở những doanh nghiệp hoạt động không hiệu quả, góp vốn vào các công ty dự án có triển vọng và góp vốn thành lập mới các công ty cổ phần hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh của Tổng công ty...).
- Công tác quản lý vốn của Tổng công ty:
 - Quyết định việc thay đổi hoặc cử mới Người đại diện; chỉ đạo Người đại diện thực hiện quyền biểu quyết các nội dung, chương trình họp tại ĐHĐCĐ thường niên 2015 của các công ty con, công ty liên kết của Tổng công ty;
 - Quyết định thành lập các 02 Công ty TNHH một thành viên trên cơ sở chuyển đổi, nâng cấp các chi nhánh trực thuộc Tổng công ty; thành lập các Ban điều hành để triển khai thi công các gói thầu do Tổng công ty trúng thầu;
 - Góp vốn thành lập Công ty CP Đầu tư khai thác nhà ga quốc tế Đà Nẵng; góp vốn vào Công ty CP Công nghệ Xây dựng số 5- Hà Nội (CONTECH5) từ nguồn tiền cho thuê nhãn hiệu hàng hóa của Tổng công ty;
 - Thông qua chủ trương thành lập Công ty CP Hancorp1;
 - Thông qua chủ trương thoái vốn của Tổng công ty tại một số công ty (Công ty CP Đèo Cả, Công ty CP Đầu tư Lạc Hồng, Công ty CP Bê tông Xây dựng Hà Nội...);
- Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty

Hội đồng quản trị đã tích cực chỉ đạo, hỗ trợ Ban giám đốc trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch SXKD năm 2015; đưa ra chủ trương, chỉ thị để Ban giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh ở các lĩnh vực như:

- Phê duyệt phương án đầu tư và tổ chức triển khai các dự án đầu tư tại Khu Đoàn ngoại giao đúng tiến độ và hiệu quả đề ra (dự án hạ tầng kỹ thuật, biệt thự, nhà công vụ...);
- Quản lý và tổ chức thi công đảm bảo hiệu quả, chất lượng đối với các gói thầu xây lắp của Tổng công ty;
- Nâng cao năng lực đấu thầu và thị trường xây lắp trong lĩnh vực y tế và xây dựng công nghiệp.
- Tích cực thu hồi công nợ, xử lý và giải quyết các khoản nợ tồn đọng kéo dài; công tác thanh quyết toán công trình.
- Đảm bảo việc làm, nâng cao đời sống, thu nhập cho cán bộ, người lao động của Tổng công ty.

Với sự chỉ đạo tích cực của HĐQT, nỗ lực của Ban giám đốc và các Phòng, ban chuyên môn trong Tổng công ty, các chỉ tiêu chủ yếu về SXKD năm 2015 của Tổng công ty đã đạt theo kế hoạch, cụ thể:

- Giá trị SXKD:	2.680 tỷ đồng, đạt 100% KH
• Xây lắp:	1.413 tỷ đồng
• Kinh doanh nhà, hạ tầng đô thị:	1.267 tỷ đồng
- Doanh thu:	2.409,7 tỷ đồng, đạt 100 % KH;
- Lợi nhuận:	124,24 tỷ đồng, đạt 107% KH;
- Cổ tức chi trả:	6%/năm, đạt 100% KH.
- Đầu tư phát triển:	1.273 tỷ đồng

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Trong năm 2016, hoạt động của HĐQT tập trung vào các nhiệm vụ sau:

- Sửa đổi, bổ sung các quy chế nội bộ cho phù hợp với những thay đổi theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014.
- Hoàn thiện và trình Bộ Xây dựng phê duyệt Đề án tái cơ cấu Tổng công ty giai đoạn 2016-2020.
- Chỉ đạo Ban giám đốc triển khai các nhiệm vụ sau:
 - Hoàn thiện cơ cấu bộ máy quản lý của Tổng công ty;
 - Hoàn thiện các quy trình quản lý dự án đầu tư, quản lý chi phí hoạt động, quản lý thi công, quản lý thương hiệu và quản lý nguồn nhân lực của Tổng công ty
 - Triển khai thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2016 và các nghị quyết, chủ trương của HĐQT;

- Điều hành hoạt động của Tổng công ty theo đúng Kế hoạch SXKD và Kế hoạch tài chính năm 2016 đã phê duyệt; đảm bảo các chỉ tiêu SXKD đã đề ra;
- Hoàn thành việc bàn giao doanh nghiệp nhà nước sang công ty cổ phần.
- Đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ;
- Mở rộng phạm vi góp vốn, đầu tư vào các công ty dự án, công ty liên kết; góp vốn thành lập mới một số công ty cổ phần hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh chính của Tổng công ty,
- Trực tiếp làm chủ đầu tư hoặc liên doanh, liên kết thành lập công ty dự án để thực hiện một số dự án tại Khu đoàn ngoại giao và các dự án bất động sản tại các địa phương khác khi có đủ điều kiện, đảm bảo bảo toàn và phát triển vốn của Tổng công ty; tham gia các dự án BOT, BT, PPP trong lĩnh vực hạ tầng giao thông;
- Đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động của Tổng công ty.

PHẦN VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Theo nội dung trên Báo cáo tài chính công ty mẹ và hợp nhất đã được kiểm toán năm 2015

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Được đính kèm Báo cáo thường niên.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA TỔNG CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC
Đậu Văn Diện

PHỤ LỤC: SƠ YẾU LÝ LỊCH THÀNH VIÊN BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**Ông ĐẬU VĂN DIỆN – Tổng Giám đốc****Ông ĐẬU VĂN DIỆN – Thành viên Hội đồng quản trị**

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 05/10/1968
- Nơi sinh: Quỳnh Hồng- Quỳnh Lưu - Nghệ An
- CMND số 012006184 cấp ngày 21/10/2010 tại Hà nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Số 85A, Ngõ 189, tổ 27, Đường Nguyễn Ngọc Vũ, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội
- Số điện thoại công ty: 04 35580775
- Địa chỉ email: diendv@hancorp.vn
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ quản trị kinh doanh
- Quá trình công tác:

Năm	Chức danh, đơn vị công tác
09/1991-10/1996	Làm kỹ thuật viên tại viện nghiên cứu thiết kế và chế tạo máy nông nghiệp
10/1996-01/1999	Làm kỹ thuật và chủ nhiệm một số công trình tại công ty thi công cơ giới xây lắp
01/1996-12/1999	Đội phó đội nền móng công ty Thi công cơ giới xây lắp
12/1999-01/2005	Phó GD Công ty Thi công cơ giới xây lắp
01/2005-11/2006	Chủ tịch HĐQT, TGD Công ty Thi công cơ giới xây lắp
01/2007-06/2014	Thường vụ Đảng ủy TCT, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT, TGD Công ty Thi công cơ giới xây lắp
08/2014–12/2015	Thành viên HĐQT Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP, Thường vụ Đảng ủy TCT, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT, TGD công ty Thi công cơ giới xây lắp
12/2015 - nay	Tổng giám đốc, Thành viên HĐQT Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP, Thường vụ Đảng ủy TCT, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT, TGD công ty Thi công cơ giới xây lắp

- Các chức vụ công tác hiện nay:
 - ✓ Chức vụ tại công ty đại chúng: Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty
 - ✓ Chức vụ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc CTCP thi công cơ giới xây lắp
- Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 31/12/2015) : 25.388.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 18,0% vốn Điều lệ). Trong đó:
 - ✓ Đại diện phần vốn cho Bộ Xây dựng: 25.388.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 18,0% vốn Điều lệ)
 - ✓ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0% vốn Điều lệ)
- Các cam kết nắm giữ: Không
- Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không
- Những khoản nợ đối với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

Ông NGUYỄN MINH CƯƠNG – Phó Tổng Giám đốc

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 09/10/1967
- Nơi sinh: Hải Thanh, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định
- CMND số 011267428
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Nhà 18, dãy A2 tập thể Xí nghiệp điện tử giao thông
- Số điện thoại công ty: 04 39431873
- Địa chỉ email: cuongnm@hancorp.vn
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Kỹ sư xây dựng
- Quá trình công tác:

Năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
-----	-------------------------------------

09/1991-10/1993	Cán bộ kỹ thuật, Công trình trụ sở Tòa án Nhân dân tối cao – Xí nghiệp Xây dựng số 3
11/1993-05/1994	Chuyên viên phòng Quản lý Kỹ thuật – Xí nghiệp xây dựng số 3
06/1994-10/1994	Phụ trách điều hành công trình trụ sở ủy ban Nhà nước và hợp tác đầu tư – Xí nghiệp Xây dựng số 3
10/1994-12/1995	Phó Giám đốc - Xí nghiệp Xây dựng số 4 – Công ty xây dựng số 4
12/1995-04/1996	Quyền Giám đốc – Xí nghiệp Xây dựng số 4 – Công ty Xây dựng số 4
05/1996-02/2006	Giám đốc Xí nghiệp Xây dựng số 4 – Công ty Xây dựng số 4 – Ủy viên ban chấp hành Đảng ủy Công ty Xây dựng số 4
05/2004-02/2006	Phó Giám đốc Công ty Xây dựng số 4, Ủy viên Ban chấp hành Đảng ủy Công ty Xây dựng số 4
03/2006-05/2007	Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4, Phó bí thư Đảng ủy Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4
06/2007-07/2009	Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4, Phó bí thư Đảng ủy Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng số 4
08/2009-10/2010	Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
10/2010-06/2014	Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội. Thường vụ Đảng ủy; Bí thư Đảng ủy cơ quan Tổng công ty XD Hà Nội
08/2014 đến nay	Thành viên Hội đồng Quản trị, Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty, Thường vụ Đảng ủy Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP; Bí thư Đảng ủy Cơ quan Tổng công ty Xây dựng Hà Nội – CTCP.

- Các chức vụ công tác hiện nay:

- ✓ Chức vụ tại công ty đại chúng: Thành viên Hội Đồng Quản trị, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty
- ✓ Chức vụ tại tổ chức khác: Không có

- Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 31/12/2015) : 25.438.400 cổ phần (chiếm tỷ lệ 18,04% vốn Điều lệ). Trong đó

- ✓ Đại diện phần vốn cho Bộ Xây dựng: 25.388.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 18,0% vốn Điều lệ)
- ✓ Cá nhân sở hữu: 50.400 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,04% vốn Điều lệ)

- Các cam kết nắm giữ: Không

- Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không

- Những khoản nợ đối với công ty: Không

- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

Ông MAI TRUNG HUẤN – Phó Tổng Giám đốc

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 23/07/1959
- Nơi sinh: Yên Khang, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định
- CMND số 011788519
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: 75/58 Đào Tấn, Ba Đình, Thành phố Hà Nội
- Số điện thoại công ty: 043 944 8992
- Địa chỉ email: huanmt@hancorp.vn
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
- Quá trình công tác:

Năm	Chức danh, đơn vị công tác
01/1983-01/1985	Cán bộ kỹ thuật – Xí nghiệp xây dựng số 101 – Công ty Xây dựng số 1
02/1985-08/1994	Đội trưởng chủ nhiệm công trình – Xí nghiệp xây dựng số 106 sau là công ty Xây dựng Tây Hồ
09/1994-06/1996	Phó Giám đốc Công ty Xây dựng Tây Hồ - ủy viên Ban chấp hành Đảng ủy Công ty Xây dựng Tây Hồ
07/1996-08/1996	Biệt phái làm Phó Giám đốc Ban điều hành của TCT tại Công trình khách sạn Quốc tế Hồ Tây – số 3 Phó Đức Chính – Hà Nội
08/1996-10/1996	Giám đốc Ban điều hành của TCT tại Công trình khách sạn Quốc tế Hồ Tây – số 3 Phó Đức Chính – Hà Nội
11/1996-02/2002	Phó Giám đốc Công ty Xây dựng Phát triển nhà và xây dựng Tây Hồ - Phó bí thư Đảng ủy Công ty (từ 1998 đến 2002 kiêm Giám đốc Xí nghiệp xây dựng số 4
03/2002-10/2003	Giám đốc Ban điều hành công trình phòng họp Ban Chấp hành Trung ương Đảng số 10 Nguyễn Cảnh Chân (công trình A1) – Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
11/2003	Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
2004-2005	Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội, kiêm Giám đốc Ban điều hành tổ hợp nhà thầu Trung tâm hội nghị Quốc gia
2006-2009	Phó Tổng Giám đốc TCT, kiêm Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Xi măng Mỹ Đức
2009-04/2014	Phó Tổng Giám đốc TCT, Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tổng công ty

	Xây dựng Hà Nội. kiêm Tổng Giám đốc công ty cổ phần xi măng Mỹ Đức
05/2014 đến nay	Phó tổng Giám đốc TCT, Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tổng công ty Xây dựng Hà Nội

- Các chức vụ công tác hiện nay:
 - ✓ Chức vụ tại công ty đại chúng: Phó Tổng giám đốc Tổng công ty
 - ✓ Chức vụ tại tổ chức khác: Thành viên Hội đồng quản trị các công ty: Công ty Cổ phần Xi măng Mỹ Đức, Công ty cổ phần thủy điện Hùng Lợi Tuyên Quang, Công ty cổ phần Sahabak.
- Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 31/12/2015) : 33.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,023% vốn Điều lệ). Trong đó:
 - ✓ Đại diện phần vốn: 0 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0% vốn Điều lệ).
 - ✓ Cá nhân sở hữu: 33.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,023% vốn Điều lệ).
- Các cam kết nắm giữ: Không
- Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không
- Những khoản nợ đối với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

Ông ĐÀO XUÂN HỒNG – Phó Tổng Giám đốc

<ul style="list-style-type: none"> - Giới tính: Nam - Ngày tháng năm sinh: 19/04/1963 - Nơi sinh: Quảng Ninh - CMND số 011123109 - Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Địa chỉ thường trú: 11 Hàng Tre, Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội - Số điện thoại công ty: 043 944 8992 - Địa chỉ email: hongdx@hancorp.vn - Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ quản trị kinh doanh, Kỹ sư xây dựng, Cử nhân kinh tế - Quá trình công tác:

Năm	Chức danh, đơn vị công tác
11/1986- 12/1991	Cán bộ kỹ thuật – Công ty thiết bị phụ tùng – bộ vật tư cũ
01/1992- 12/1994	Cán bộ kỹ thuật, đội trưởng công trình - Công ty vật tư và dịch vụ kỹ thuật – Bộ vật tư cũ
01/1995- 06/1995	Cán bộ dự án Công ty liên doanh CIP (Cộng hòa Pháp)
07/1995- 01/1996	Cán bộ Ban chủ nhiệm công trình – Công ty xây dựng số 1
02/1996- 05/1997	Phó chủ nhiệm công trình – Công ty xây dựng số 1
06/1997- 03/2003	Giám đốc Xí nghiệp xây dựng 102 – Công ty xây dựng số 1
03/2003- 03/2005	Phó Giám đốc Công ty xây dựng số 1
04/2005- 12/2005	Phó Giám đốc Công ty bê tông Xây dựng Hà Nội
01/2006- 10/2009	Ủy viên HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty bê tông Xây dựng Hà Nội
11/2009- 07/2013	Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội , Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ TCT
08/2013 - Nay	Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội , Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ TCT

- Các chức vụ công tác hiện nay:

- ✓ Chức vụ tại công ty đại chúng: Phó Tổng giám đốc
- ✓ Chức vụ tại tổ chức khác: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Hancorp 2.
- Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 31/12/2015) : 40.400 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,029% vốn Điều lệ). Trong đó:
 - ✓ Đại diện phân vốn: 0 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0% vốn Điều lệ).
 - ✓ Cá nhân sở hữu: 40.400 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,029% vốn Điều lệ).
- Các cam kết nắm giữ: Không
- Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không
- Những khoản nợ đối với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

Ông DƯƠNG NGỌC QUANG – Phó Tổng Giám đốc

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 22/12/1973
- Nơi sinh: Xã Phụng Thượng, huyện Phúc Thọ, Thành Phố Hà Nội
- CMND số 012997201 cấp ngày 13/08/2007 tại CA TP Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Phòng 1001 A5 Làng Quốc tế Thăng Long, phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội
- Số điện thoại công ty: 04 3943 9063
- Địa chỉ email: dnq@hancorp.vn
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kinh tế, Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Năm	Chức danh, đơn vị công tác
08/1994-10/2000	Kế toán tổng hợp phòng tài chính kế toán TCT, Phó bí thư chi đoàn TCT
10/2000-03/2004	Kế toán trưởng công ty cơ khí và xây lắp -Tổng công ty phó bí thư chi bộ 2 đảng bộ công ty cơ khí và xây lắp
03/2004-02/2011	Phó kế toán trưởng Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
03/2011-12/2014	Kế toán trưởng Tổng công ty Xây dựng Hà Nội, ủy viên ban chấp hành đảng bộ TCT, Ủy viên Ban chấp hành đảng bộ cơ quan TCT
01/2015 – 08/2015	Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Tổng công ty Xây dựng Hà Nội, Ủy viên ban chấp hành đảng bộ TCT, Ủy viên Ban chấp hành đảng bộ cơ quan TCT
08/2015 – nay	Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Tổng công ty Xây dựng Hà Nội, Ủy viên ban chấp hành đảng bộ TCT, Ủy viên Ban chấp hành đảng bộ cơ quan TCT, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra đảng bộ cơ quan Tổng công ty.

- Các chức vụ công tác hiện nay:
 - ✓ Chức vụ tại công ty đại chúng: Phó Tổng giám đốc Tổng công ty
 - ✓ Chức vụ tại tổ chức khác: Phó chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Quốc tế Hồ Tây, Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Mỹ Đức.
- Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 31/12/2015): 51.900 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,037% vốn Điều lệ). Trong đó:

- ✓ Đại diện phần vốn: 0 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0% vốn Điều lệ).
- ✓ Cá nhân sở hữu: 58.200 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,041% vốn Điều lệ).
- Các cam kết nắm giữ: Không
- Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không
- Những khoản nợ đối với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

Ông NGUYỄN ĐỖ QUÝ – Phó Tổng Giám đốc

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 14/12/1975
- Nơi sinh: Phường Đông Lương, Thành phố Đông Hà, Tỉnh Quảng Trị
- CMND số 013110120 cấp ngày 21/05/2013 tại Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Địa chỉ thường trú: Căn hộ 12A03, Tầng 14, Chung cư 137, Nguyễn Ngọc Vũ, Yên Hòa, Cầu Giấy, TP Hà Nội
- Số điện thoại công ty: 04 3943 9063
- Địa chỉ email: quynd@hancorp.vn
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kỹ thuật xây dựng Dân dụng và Công nghiệp, Kỹ sư xây dựng
- Quá trình công tác:

Năm	Chức danh, đơn vị công tác
07/1998-06/2002	Cán bộ thiết kế cầu tại Xí nghiệp Thiết kế, Công ty Tư vấn đầu tư và Thiết kế xây dựng thuộc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
07/2002-09/2004	Chi ủy viên, Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Xí nghiệp Thiết kế, Công ty Tư vấn đầu tư và Thiết kế xây dựng thuộc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
10/2004-11/2004	Chi ủy viên, Phó Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Xí nghiệp Thiết kế, Công ty Tư vấn đầu tư và Thiết kế xây dựng thuộc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
12/2004-12/2008	Chi ủy viên, UV Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc Công ty kiêm Giám

	đốc Xí nghiệp Thiết kế, Công ty Tư vấn đầu tư và Thiết kế xây dựng thuộc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
01/2009-05/2010	Chi ủy viên, UV Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc Công ty Tư vấn đầu tư và Thiết kế xây dựng thuộc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
06/2010-09/2013	UV BCH Đảng bộ TCT, Phó BT Chi bộ, UV HĐQT, Giám đốc CTCP Tư vấn Thiết kế Xây dựng Kinh doanh nhà – TCT Xây dựng Hà Nội
10/2013-07/2014	UV BCH Đảng bộ TCT, BT Chi bộ, UV HĐQT, Giám đốc CTCP Tư vấn Thiết kế Xây dựng Kinh doanh nhà – TCT Xây dựng Hà Nội
08/2014-12/2014	Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty Xây dựng Hà Nội, UV BCH Đảng bộ TCT, BT Chi bộ, UV HĐQT, Giám đốc CTCP tư vấn Thiết kế Xây dựng Kinh doanh nhà – Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
01/2015-01/2015	Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội, UV BCH Đảng bộ TCT, BT Chi bộ, thành viên HĐQT, Giám đốc CTCP tư vấn Thiết kế Xây dựng Kinh doanh nhà – Tổng công ty Xây dựng Hà Nội
02/2015- nay	Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Xây dựng Hà Nội, UV BCH Đảng bộ TCT, thành viên HĐQT CTCP Tư vấn Thiết kế Xây dựng Kinh doanh nhà.

- Các chức vụ công tác hiện nay:

- ✓ Chức vụ tại công ty đại chúng: Thành viên Hội Đồng Quản trị, Phó Tổng giám đốc Tổng công ty
- ✓ Chức vụ tại tổ chức khác: Thành viên HĐQT CTCP Tư vấn Thiết kế Xây dựng Kinh doanh nhà

- Tổng số CP nắm giữ (tại thời điểm 31/12/2015) : 25.418.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 18,02% vốn Điều lệ). Trong đó

- ✓ Đại diện phần vốn cho Bộ Xây dựng: 25.388.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 18,0% vốn Điều lệ)
- ✓ Cá nhân sở hữu: 30.000 cổ phần (chiếm tỷ lệ 0,02% vốn Điều lệ)

- Các cam kết nắm giữ: Không

- Những người có liên quan có nắm giữ cổ phiếu của công ty đại chúng: Không

- Những khoản nợ đối với công ty: Không

- Lợi ích liên quan đối với công ty: Không

- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không